



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI

Số: 4 /2017/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 03/04/2017)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thêm mới 9 mã cổ phiếu vào Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 03/04/2017 bao gồm: APG, HCD, HID, ROS (sàn HSX); CTP, DST, MPT, PCT, PIV (sàn HNX).

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 03/04/2017 bao gồm 361 mã chứng khoán (trong đó 218 mã chứng khoán sàn HSX và 143 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 13/2017/QĐ-TGD ngày 13 tháng 01 năm 2017; Quyết định số 25/2017/QĐ-TGD ngày 20 tháng 01 năm 2017; Quyết định số 30/2017/QĐ-TGD ngày 07 tháng 02 năm 2017; và Quyết định số 63/2017/QĐ-TGD ngày 30 tháng 03 năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.
- Lưu VT.



Vũ Đức Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 03/04/2017

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
1	AAA		1	ACB
2	ABT		2	BCC
3	ACC		3	BPC
4	ADS		4	BTS
5	AGM		5	BVS
6	AMD		6	CAN
7	APC		7	CAP
8	APG		8	CEO
9	ASM		9	CMS
10	BBC		10	CPC
11	BCE		11	CTP
12	BCG		12	CTS
13	BCI		13	CVT
14	BFC		14	DAD
15	BHS		15	DAE
16	BIC		16	DBC
17	BID		17	DBT
18	BMC		18	DCS
19	BMI		19	DGC
20	BMP		20	DGL
21	BRC		21	DHP
22	BSI		22	DHT
23	BTP		23	DNP
24	BTT		24	DNY
25	BVH		25	DP3
26	C32		26	DST
27	C47		27	DXP
28	CAV		28	EBS
29	CDC		29	EID
30	CHP		30	GMX
31	CII		31	HCC
32	CLC		32	HDA
33	CLL		33	HHC
34	CMG		34	HHG
35	CNG		35	HJS
36	COM		36	HKB
37	CSM		37	HLC
38	CSV		38	HLD
39	CTD		39	HMH

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
40	CTG		40	HOM
41	CTI		41	HTC
42	D2D		42	HUT
43	DAG		43	HVT
44	DCL		44	IDV
45	DCM		45	INN
46	DGW		46	ITQ
47	DHA		47	KKC
48	DHC		48	KLF
49	DHG		49	KVC
50	DIC		50	L14
51	DIG		51	L61
52	DLG		52	LAS
53	DMC		53	LDP
54	DPM		54	LHC
55	DPR		55	LIG
56	DQC		56	MAC
57	DRC		57	MAS
58	DRH		58	MCC
59	DSN		59	MPT
60	DVP		60	NBC
61	DXG		61	NDN
62	ELC		62	NDX
63	EVE		63	NET
64	FCM		64	NHA
65	FCN		65	NHP
66	FIT		66	NTP
67	FLC		67	ONE
68	FMC		68	PBP
69	FPT		69	PCE
70	GAS		70	PCT
71	GDI		71	PDB
72	GIL		72	PGS
73	GMC		73	PHC
74	GMD		74	PIV
75	GSP		75	PLC
76	GTN		76	PMC
77	HAH		77	PMP
78	HAI		78	PMS

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
79	HAP		79	PPS
80	HAR		80	PSD
81	HAX		81	PSE
82	HBC		82	PTI
83	HCD		83	PVE
84	HCM		84	PVG
85	HDC		85	PVI
86	HHS		86	PVS
87	HID		87	QHD
88	HPG		88	QTC
89	HQC		89	RCL
90	HSG		90	S55
91	HT1		91	S99
92	HTI		92	SD2
93	HTL		93	SD4
94	HTV		94	SD5
95	HU3		95	SD6
96	IDI		96	SD9
97	IJC		97	SDA
98	IMP		98	SDP
99	ITA		99	SDT
100	ITD		100	SEB
101	KBC		101	SED
102	KDC		102	SGC
103	KDH		103	SHB
104	KHA		104	SHN
105	KHP		105	SJE
106	KMR		106	SLS
107	KSB		107	SPP
108	L10		108	SSM
109	LBM		109	TA9
110	LDG		110	TC6
111	LGC		111	TDN
112	LHG		112	TEG
113	LIX		113	THT
114	LM8		114	TIG
115	LSS		115	TJC
116	MBB		116	TKC
117	MHC		117	TNG
118	MSN		118	TPP
119	MWG		119	TTC
120	NAF		120	TV2

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
121	NBB		121	TVC
122	NCT		122	V12
123	NKG		123	VC2
124	NLG		124	VC3
125	NNC		125	VC7
126	NSC		126	VCC
127	NT2		127	VCG
128	NTL		128	VCS
129	OPC		129	VDS
130	PAC		130	VGP
131	PAN		131	VGS
132	PDN		132	VIT
133	PDR		133	VKC
134	PET		134	VMI
135	PGC		135	VNC
136	PGD		136	VND
137	PGI		137	VNF
138	PHR		138	VNR
139	PNJ		139	VNT
140	PTB		140	VTH
141	PVD		141	VTV
142	PVT		142	WCS
143	PXS		143	WSS
144	QBS			
145	QCG			
146	RAL			
147	RDP			
148	REE			
149	ROS			
150	SAM			
151	SBA			
152	SBT			
153	SC5			
154	SCD			
155	SCR			
156	SFC			
157	SFG			
158	SFI			
159	SHA			
160	SHI			
161	SII			
162	SJD			



